

## **PHỤ LỤC 03: CHÍNH SÁCH HOÀN TIỀN DÀNH CHO CHỦ THẺ SIGNATURE**

### **I. Điều kiện áp dụng**

1. Chủ thẻ chính sẽ được tích lũy điểm thưởng và hoàn lại một số tiền bằng tỷ lệ phần trăm (%) giá trị giao dịch khi thực hiện giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ theo quy định của SeABank (bao gồm giao dịch của thẻ chính và thẻ phụ).
2. Áp dụng đối với các giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ qua thiết bị chấp nhận thẻ<sup>1</sup> hoặc trực tuyến qua internet, bao gồm cả giao dịch thanh toán có đăng ký trả góp.
3. Giao dịch phải thành công và được ghi nhận trên hệ thống ngân hàng lõi T24 và hệ thống quản lý thẻ Way4, giao dịch hợp lệ, hợp pháp theo quy định của pháp luật.
4. SeABank có quyền sử dụng thông tin và hình ảnh của khách hàng cho mục đích quảng cáo, thương mại.
5. Các loại giao dịch không được áp dụng tính năng hoàn tiền: Giao dịch lỗi, giao dịch rút tiền/ứng tiền mặt, giao dịch xác thực chưa thanh toán (đặt phòng, đặt xe...), giao dịch hủy, giao dịch hoàn trả, giao dịch có khiếu nại/tra soát, giao dịch có dấu hiệu gian lận và các giao dịch tại các lĩnh vực sau: Xăng dầu (MCC: 5541), Chính trị (MCC: 9211, 9222, 9311, 9399, 9402, 9405), Giao thông công cộng (MCC: 4111, 4112, 4131, 4784, 4789), điện, gas, nước (MCC: 4900).

### **II. Tên điểm thưởng và tỷ lệ quy đổi**

1. **Tên điểm thưởng:** Điểm Cashback (điểm)
2. **Tỷ lệ quy đổi:** 1 điểm = 1 VND

#### Ví dụ:

- Chủ thẻ thực hiện 01 giao dịch thanh toán có giá trị 30,000,000 VND, tỷ lệ tích lũy điểm thưởng điểm cho giao dịch này là 10%
- Số điểm thưởng Chủ thẻ tích lũy được:  $30,000,000 \times 10\% = 3,000,000$  (điểm)
- Số tiền Chủ thẻ được hoàn:  $3,000,000$  điểm =  $3,000,000$  VND

### **III. Quy định về tích lũy điểm thưởng**

Với mỗi giá trị giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ đáp ứng các điều kiện tại mục II, chủ thẻ sẽ nhận được điểm thưởng theo tỷ lệ do SeABank quy định. Điểm thưởng sẽ được hệ thống SeABank tự động ghi nhận và hoàn tiền vào tài khoản hạn mức tín dụng, hiển thị trên sao kê thẻ tín dụng hàng tháng gửi cho Khách hàng.

#### **1. Tỷ lệ tích lũy điểm thưởng**

Chủ thẻ được tích lũy điểm thưởng không giới hạn khi thực hiện giao dịch tại các lĩnh vực sau:

$$\text{Số điểm thưởng} = \text{Tỷ lệ tích lũy điểm thưởng} * \text{Giá trị giao dịch}$$

---

<sup>1</sup> Thiết bị chấp nhận thẻ (EDC - Electronic Data Capture): Bao gồm Point of Sale (viết tắt là POS), Mobile Point of Sale (viết tắt là mPOS) và các loại thiết bị chấp nhận thẻ khác là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các đơn vị chấp nhận thẻ mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ. POS có thể được lắp đặt tại chi nhánh, phòng giao dịch của Tổ chức thanh toán thẻ để cung ứng tiền mặt cho chủ thẻ theo thỏa thuận giữa Tổ chức thanh toán thẻ và SeABank

Tỷ lệ tích lũy	Phân loại	Tên lĩnh vực theo quy định của Tổ chức thẻ	Mã MCC (*)	Giới hạn tích điểm
<b>10%</b>	Y tế	Thuốc, Tá dược ( <i>Drug stores, Pharmacies/ Drugs, Drug Proprieties, Druggist sundries</i> )	<b>5122</b> <b>5912</b>	Không giới hạn
<b>5%</b>	Spa, massage	Chăm sóc sức khỏe, làm đẹp/ Phòng Massage tư nhân ( <i>Health and Beauty Spas/ Massage Parlors</i> )	<b>7297</b> <b>7298</b>	Không giới hạn
<b>3%</b>	Khách sạn - Nhà nghỉ	Nhà nghỉ, khách sạn, khách sạn bên đường, khu nghỉ mát ( <i>Lodging—Hotels, Motels, Resorts</i> )	<b>7011</b> <b>Từ 3501 đến 3838</b> <b>(**)</b>	Không giới hạn
<b>1%</b>	Dịch vụ ăn uống	Địa điểm ăn uống, nhà hàng/ Cửa hàng đồ uống ( <i>Eating places, Restaurants/ Bars, cocktail lounges, discotheques, night club-drink place</i> )	<b>5812</b> <b>5813</b>	Không giới hạn

(\*) Mã MCC do ngân hàng thanh toán tự cài trên thiết bị thanh toán thẻ của đơn vị chấp nhận thẻ theo quy định của Tổ chức thẻ quốc tế. Hệ thống của SeABank chỉ căn cứ trên mã MCC để nhận biết lĩnh vực hàng hóa/dịch vụ.

(\*\*) Ngoại trừ mã MCC: 3547, 3605, 3606, 3610, 3611, 3616, 3733, 3803, 3804, 3805, 3806, 3809, 3810, 3817.

## 2. Cơ chế chung tích lũy điểm thưởng

- Số tiền tích lũy của chủ thẻ được cộng dồn qua các kỳ sao kê khác nhau cho đến khi chủ thẻ được hoàn tiền.
- Toàn bộ số điểm tích lũy của chủ thẻ phụ được tính cho chủ thẻ chính.

## IV. Quy định về hủy điểm tích lũy

- Điểm thưởng tích lũy sẽ bị hủy khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - Tại thời điểm thẻ đóng/hủy (Bao gồm đóng thẻ vật lý, đóng hạn mức và đóng các tài khoản thẻ tín dụng) hoặc thời điểm thẻ phát sinh nợ quá hạn tại SeABank;
  - Trường hợp giao dịch khiếu nại/tra soát nếu được hoàn tiền, điểm thưởng đã được tích lũy mà chưa được đổi điểm hoàn tiền của giao dịch đó sẽ bị hủy; trường hợp điểm thưởng đã được đổi điểm hoàn tiền, SeABank thu hồi số điểm tương ứng với số điểm của giao dịch đó nếu tài khoản của khách hàng tại thời điểm thu hồi còn điểm (trường hợp số điểm còn lại nhỏ hơn số điểm cần thu hồi, số điểm tích lũy của khách hàng trở về 0).
- Điểm thưởng bị hủy sẽ không được bảo lưu, không được quy đổi thành tiền mặt, Chủ thẻ không được chuyển khoản, chuyển nhượng số điểm thưởng tích lũy sang tài khoản tiền gửi thanh toán hoặc tài khoản bất kỳ nào khác.

## V. Quy định về đổi điểm thưởng

1. Trong vòng 05 ngày làm việc đầu tiên của tháng kế tiếp tháng sao kê, nếu thẻ đủ điều kiện đổi điểm, hệ thống sẽ tự động quy đổi điểm thưởng đã tích lũy thành tiền và hoàn tiền vào tài khoản hạn mức tín dụng của thẻ. Chủ thẻ không được chuyển khoản/ chuyển nhượng/chuyển quyền đổi (bao gồm cả việc chuyển quyền theo quy định về thừa kế) với số điểm tích lũy sang tài khoản tiền gửi thanh toán hoặc bất kỳ tài khoản nào khác.
2. Số điểm thưởng được hoàn là tổng số điểm thưởng đã tích lũy tính đến ngày cuối cùng của kỳ sao kê.
3. Chủ thẻ sẽ được đổi điểm thưởng khi số điểm thưởng tích lũy đạt tối thiểu 50,000 điểm, không giới hạn số điểm thưởng tích lũy được đổi tối đa được trong kỳ sao kê.
4. Trường hợp không được hoàn tiền đúng ngày hệ thống tự động hạch toán, Chủ thẻ sẽ không được hoàn tiền vào kỳ đó mà sẽ được hoàn vào kỳ tiếp theo khi đủ điều kiện.
5. Tình trạng điểm thưởng tích lũy, giao dịch hoàn tiền sẽ được hiển thị trên sao kê tín dụng của thẻ.